

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 06 năm 2021

Số: 05 /TTTT-CTGD

Về kết quả đánh giá thi đua nhiệm vụ
CNTT năm học 2020 - 2021

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT TP Thủ Đức và các quận huyện;
- Hiệu trưởng các trường THPT công lập và ngoài công lập;
- Giám đốc các Trung tâm GDTX trực thuộc;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ kết quả dự thảo điểm thi đua nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2020 - 2021 và phản hồi của các đơn vị đến 17 giờ thứ Năm, ngày 10 tháng 6 năm 2021.

Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục đã thống nhất các nội dung trao đổi và thông báo điểm thi đua nhiệm vụ công nghệ thông tin đã thống nhất với các đơn vị cụ thể như sau:

I/- Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức và các quận huyện:

STT	Đơn vị	Điểm tự chấm	Điểm Sở GD&ĐT chấm
1	PHÒNG GD&ĐT TP. THỦ ĐỨC	100	98
2	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 1	100	100
3	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 3	100	99
4	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 4	100	100
5	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 5	95	95
6	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 6	100	100
7	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 7	100	99
8	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 8	100	100
9	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 10	100	98
10	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 11	100	98
11	PHÒNG GD&ĐT QUẬN 12	98	98
12	PHÒNG GD&ĐT GÒ VẤP	100	98
13	PHÒNG GD&ĐT BÌNH THẠNH	100	97
14	PHÒNG GD&ĐT TÂN BÌNH	100	99

STT	Đơn vị	Điểm tự chấm	Điểm Sở GD&ĐT chấm
15	PHÒNG GD&ĐT TÂN PHÚ	100	93
16	PHÒNG GD&ĐT PHÚ NHUẬN	100	96
17	PHÒNG GD&ĐT BÌNH TÂN	100	94
18	PHÒNG GD&ĐT CỬ CHI	99	99
19	PHÒNG GD&ĐT HÓC MÔN	99	98
20	PHÒNG GD&ĐT BÌNH CHÁNH	100	100
21	PHÒNG GD&ĐT NHÀ BÈ	100	100
22	PHÒNG GD&ĐT CẦN GIỜ	100	100

II/- Trường THPT và các Trung tâm GDTX cấp thành phố:

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
1	1	THPT Bùi Thị Xuân	1	100	99
	2	THPT Trưng Vương	1	99	99
	3	THPT Ten Lơ Man	1	98	99
	4	THPT Lương Thế Vinh	1	97	96
	5	THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa	1	100	99
	6	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	3	100	100
	7	THPT Lê Quý Đôn	3	100	100
	8	THPT Marie Curie	3	100	98
	9	TT GDKTTH-HN Lê Thị Hồng Gấm	3	99	98
	10	THPT Nguyễn Thị Diệu	3	100	91
	11	Trường THPT Năng khiếu TDTT	1	91	73
2	1	THPT Nguyễn Trãi	4	99	99
	2	THPT Nguyễn Hữu Thọ	4	100	99
	3	THPT Long Thới	NB	99	99
	4	THPT Phước Kiển	NB	100	98
	5	THPT Dương Văn Dương	NB	96	90

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
	6	THPT Bình Khánh	CG	100	100
	7	THPT Cần Thạnh	CG	99	96
	8	THPT An Nghĩa	CG	100	100
	9	THCS-THPT Thạnh An	CG	99	93
3	1	THPT Lê Thánh Tôn	7	92	98
	2	THPT Ngô Quyền	7	97	93
	3	THPT Tân Phong	7	100	97
	4	THPT Nam Sài Gòn	7	91	91
	5	THPT chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	8	99	98
	6	THPT Nguyễn Văn Linh	8	100	98
	7	THPT Lương Văn Can	8	100	100
	8	THPT Ngô Gia Tự	8	100	96
	9	THPT Tạ Quang Bửu	8	98	96
	10	THPT Võ Văn Kiệt	8	99	99
4	1	THPT Hùng Vương	5	100	100
	2	THPT Trần Khai Nguyên	5	100	100
	3	THPT chuyên Lê Hồng Phong	5	100	100
	4	THPT Trần Hữu Trang	5	100	100
	5	THPT Nguyễn An Ninh	10	100	100
	6	THPT Nguyễn Khuyến	10	100	98
	7	THPT Nguyễn Du	10	100	98
	8	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh	10	98	97
	9	THCS-THPT Diên Hồng	10	96	96
5	1	THPT Nguyễn Tất Thành	6	100	100
	2	THPT Mạc Đĩnh Chi	6	100	99
	3	THPT Bình Phú	6	97	97

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
	4	THPT Phạm Phú Thứ	6	100	93
	5	THPT Bình Chánh	BC	100	99
	6	THPT Tân Túc	BC	100	99
	7	THPT Vĩnh Lộc B	BC	100	99
	8	THPT Lê Minh Xuân	BC	100	89
	9	THPT Đa Phước	BC	98	98
	10	THPT NK TDTT Bình Chánh	BC	100	99
	11	THPT Phong Phú	BC	99	98
6	1	THPT Nguyễn Hiền	11	94	95
	2	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	11	99	98
	3	THPT Trần Quang Khải	11	96	96
	4	THPT Vĩnh Lộc	B.Ta	95	94
	5	THPT Bình Hưng Hòa	B.Ta	100	99
	6	THPT Bình Tân	B.Ta	97	97
	7	THPT Nguyễn Hữu Cánh	B.Ta	97	98
	8	THPT An Lạc	B.Ta	100	98
7	1	THPT Phú Nhuận	PN	99	99
	2	THPT Quốc tế Việt Úc (SIC)	PN	99	98
	3	THPT Hàn Thuyên	PN	93	93
	4	THPT Nguyễn Chí Thanh	TB	100	90
	5	THPT Nguyễn Thượng Hiền	TB	93	95
	6	THPT Nguyễn Thái Bình	TB	100	99
	7	THPT Tây Thạnh	TP	96	90
	8	THPT Tân Bình	TP	97	97
	9	THPT Trần Phú	TP	100	99
	10	THPT Lê Trọng Tấn	TP	99	99

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
8	1	THPT Trần Văn Giàu	B.Th	100	99
	2	THPT Hoàng Hoa Thám	B.Th	94	93
	3	THPT Thanh Đa	B.Th	99	92
	4	THPT Võ Thị Sáu	B.Th	100	100
	5	THPT Gia Định	B.Th	99	99
	6	THPT Phan Đăng Lưu	B.Th	98	97
	7	THPT Gò Vấp	GV	100	95
	8	THPT Nguyễn Công Trứ	GV	96	90
	9	THPT Nguyễn Trung Trực	GV	99	92
	10	THPT Trần Hưng Đạo	GV	97	90
9	1	THPT Thạnh Lộc	12	100	98
	2	THPT Trường Chinh	12	98	98
	3	THPT Võ Trường Toản	12	96	98
	4	THPT Phạm Văn Sáng	HM	100	100
	5	THPT Bà Điểm	HM	100	100
	6	THPT Nguyễn Văn Cừ	HM	100	99
	7	THPT Nguyễn Hữu Tiến	HM	99	99
	8	THPT Nguyễn Hữu Cầu	HM	100	99
	9	THPT Lý Thường Kiệt	HM	98	98
	10	THPT Hồ Thị Bi	HM	100	99
10	1	THPT Thủ Thiêm	2	99	97
	2	THPT Giồng Ông Tố	2	95	92
	3	THPT Phước Long	9	100	97
	4	THPT Long Trường	9	94	94
	5	THPT Nguyễn Huệ	9	100	99
	6	THPT Nguyễn Văn Tăng	9	100	99

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
	7	THPT Dương Văn Thì	9	100	100
	8	THPT Đào Sơn Tây	TĐ	100	97
	9	THPT Thủ Đức	TĐ	100	100
	10	THPT Nguyễn Hữu Huân	TĐ	100	99
	11	THPT Tam Phú	TĐ	99	99
	12	THPT Hiệp Bình	TĐ	97	97
	13	THPT Linh Trung	TĐ	100	99
	14	THPT Bình Chiểu	TĐ	100	98
11	1	THPT Củ Chi	CC	99	99
	2	THPT Quang Trung	CC	100	100
	3	THPT An Nhơn Tây	CC	100	100
	4	THPT Trung Phú	CC	100	100
	5	THPT Trung Lập	CC	100	98
	6	THPT Phú Hòa	CC	100	95
	7	THPT Tân Thông Hội	CC	95	99
12	1	THCS và THPT Đăng Khoa	1	0	0
	2	THCS - THPT Châu Á Thái Bình Dương	1	94	83
	3	TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu	1	0	0
	4	TH, THCS, THPT Úc Châu	1	0	0
	5	TH, THCS, THPT Nam Mỹ	1	90	84
	6	Trường Song ngữ Quốc tế Horizon	2	82	80
	7	THCS và THPT Nguyễn Bình Khiêm	3	0	0
	8	TH, THCS, THPT Tây Úc	3	0	0
	9	THCS, THPT An Đông	5	0	0
	10	THCS, THPT Quang Trung Nguyễn Huệ	5	89	93

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
	11	THPT Văn Lang	5	100	89
	12	THPT Thăng Long	5	77	77
	13	THCS - THPT Đức Trí	7	98	95
	14	THCS và THPT Đình Thiện Lý	7	92	96
	15	THCS và THPT Sao Việt	7	83	71
	16	TH,THCS,THPT Quốc tế Canada	7	0	0
	17	TH, THCS và THPT EMASI Nam Long	7	0	0
	18	TH - THCS - THPT Vạn Hạnh	10	98	90
	19	THCS - THPT Duy Tân	10	92	82
	20	TH, THCS và THPT Việt Úc	10	96	90
	21	TH, THCS, THPT Quốc tế Việt Nam	10	0	0
	22	TH, THCS, THPT Ngân Hà	NB	0	0
13	1	THPT Trần Quốc Tuấn	11	0	0
	2	Trường THPT Việt Mỹ Anh	11	80	80
	3	TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký	11	100	96
	4	THCS - THPT Đào Duy Anh	6	0	0
	5	THCS, THPT Phan Bội Châu	6	0	0
	6	THPT Quốc Trí	6	76	77
	7	THPT Phú Lâm	6	93	86
	8	TH, THCS, THPT Quốc tế Bắc Mỹ	BC	90	83
	9	TH,THCS & THPT Albert Einstein	BC	0	0
	10	THPT Hàm Nghi	BTn	0	0
	11	THCS - THPT Ngôi Sao	BTn	97	91
	12	THCS - THPT Phan Châu Trinh	BTn	92	90
	13	TiH, THCS và THPT Chu Văn An	BTn	90	90

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
	14	TH - THCS - THPT Ngôi Sao Nhỏ	BTn	0	0
	15	THPT Trần Nhân Tông	BTn	0	0
	14	TH, THCS và THPT Trí Tuệ Việt	BTn	0	0
14	1	TH, THCS và THPT Quốc Tế	PN	95	90
	2	THCS, THPT Hồng Hà	PN	98	97
	3	THCS và THPT Việt Anh	PN	0	0
	4	THPT Hưng Đạo	PN	0	0
	5	TH, THCS và THPT Thanh Bình	TB	100	83
	6	THCS và THPT Bắc Ái	TB	0	0
	7	THCS, THPT Hai Bà Trưng	TB	90	87
	8	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	TB	100	54
	9	THCS, THPT Thái Bình	TB	97	42
	10	TH, THCS, THPT Việt Mỹ	TB	0	0
	11	THPT Thủ Khoa Huân	TB	0	0
	12	THCS và THPT Việt Thanh	TB	88	85
	13	TH, THCS và THPT Thái Bình Dương	TB	0	0
	15	THPT Việt Nhật	GV	0	0
	16	THPT Đông Dương	GV	76	78
	17	THCS, THPT Phạm Ngũ Lão	GV	0	0
	18	PT Dân lập Hermann Gmeiner	GV	99	88
	19	THPT Lý Thái Tổ	GV	0	0
	20	THPT Đào Duy Từ	GV	0	0
	21	TH, THCS và THPT Nguyễn Tri Phương	GV	88	77
	22	THCS và THPT Phùng Hưng	GV	83	84
15	1	THPT Thành Nhân	TP	0	0

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
	2	THPT Vĩnh Viễn	TP	0	0
	3	THCS, THPT Trần Cao Vân	TP	0	0
	4	TH, THCS và THPT Hòa Bình	TP	0	0
	5	TH, THCS và THPT Quốc Văn Sài Gòn	TP	0	0
	6	THCS và THPT Trí Đức	TP	95	88
	7	THCS và THPT Nhân Văn	TP	0	0
	8	THCS và THPT Tân Phú	TP	100	100
	9	THPT Minh Đức	TP	68	63
	10	THCS và THPT Khai Minh	TP	96	0
	11	THCS, THPT Hồng Đức	TP	95	93
	12	THPT Nhân Việt	TP	100	94
	13	THCS và THPT Đình Tiên Hoàng	TP	84	69
	14	THPT Trần Quốc Toản	TP	0	0
	15	THCS, THPT Nam Việt	TP	99	63
16	1	THPT Đông Đô	BTh	0	0
	2	TH, THCS, THPT Mùa Xuân	BTh	0	0
	3	TH, THCS, THPT Vinschool	BTh	0	0
	4	TH, THCS, THPT Anh Quốc	BTh	0	0
	5	TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	9	99	99
	6	THCS, THPT Hoa Sen	9	90	80
	7	THPT Việt Âu	12	97	86
	8	THCS và THPT Lạc Hồng	12	0	0
	9	THCS và THPT Hoa Lư	12	90	80
	10	THCS - THPT Bắc Sơn	12	99	73
	11	THCS, THPT Bạch Đằng	12	0	0

Khối	STT	Đơn vị	Q/H	Điểm tự chấm	Điểm Sở chấm
	12	TH,THCS, THPT Mỹ Việt	12	91	78
	13	TH, THCS, THPT Tuệ Đức	12	0	0
	14	THCS và THPT Ngọc Viễn Đông	12	0	0
	15	THPT Bách Việt	TĐ	93	86
	16	THPT An Dương Vương	TĐ	81	84
	17	TH, THCS và THPT EMASI Vạn Phúc	TĐ	100	95
Thực thuộc	1	Trung tâm GDTX Tiếng Hoa		100	97
	2	Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn		86	90
	3	Trung tâm GDTX Chu Văn An		98	98

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Ngành
- Lưu TTTT&CTGD (ThĐ)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM



Lê Duy Tân